

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS - ST  
Ngày 30 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Quàng Văn Tiễn.

2. Ông Đinh Văn Kiên.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện M.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà:*** Ông Sông Nỏ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Nhân A, sinh năm 1992; Trú tại: Bản X, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: ThA; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn H và bà Lò Thị X; Có vợ là Cà Thị N (đã ly hôn), có 01 con (sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 14/02/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Quàng Văn T, sinh năm 1983. Trú tại: Bản B, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 14/02/2020 tổ công tác Công an xã K, huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã K phát hiện bắt quả tang Lò Nhân A đang

có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đang mặc bên phải của A có một gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng, A khai nhận là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 89H2- 1386.

Ngày 15/02/2020 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định, kết quả: số chất bột màu trắng thu giữ của A có khối lượng 0,34 gam, đã sử dụng toàn bộ để làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A.

Tại bản kết luận giám định số 371 ngày 19/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,34 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,34 gam; Loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ 00' ngày 14/02/2020, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô BKS 89H2- 1386 từ nhà đi vào huyện M, khi đi đến bản O, xã K, huyện M bị cáo đi vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết hỏi mua ma túy và đưa cho người đàn ông này 200.000 VNĐ, người đàn ông nhận tiền và đi ra khỏi nhà khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho bị cáo một gói nhỏ có chứa Heroine, bị cáo nhận lấy và trích một ít ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong bị cáo cất số Heroine còn lại vào túi quần đang mặc và điều khiển xe đi về bản Lè, xã K, huyện M để thăm con trai, trên đường đi bị cáo đã rút bơm kim tiêm đã sử dụng để chích ma túy đi. Khi đi đến khu vực bản H, xã K, huyện M thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSSM ngày 21 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Nhân A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Nhân A từ 20 - 26 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Trả lại xe mô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Quảng Văn T. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 14/02/2020, bắt quả tang Lò Nhân A có hành vi cất giấu 01 gói chất bột màu trắng ghi là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ là một gói nilon có chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 371 ngày 19/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy “..Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,34 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,34 gam”.

- Lời khai bị cáo về việc ngày 14/02/2020 có lên bản O, xã K, huyện M mua ma túy về mục đích để sử dụng, sau khi mua được đã trích ra một ít để sử dụng, số còn lại được cất giấu trong túi quần đang mặc để đem về sử dụng dần, khi đang trên đường trở về thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/02/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,34 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền

quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Về người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe BKS 26C1- 053.18, chiếc xe được T mua lại dưới dạng đồng nát, số khung và số máy của xe đã mờ và không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc. Tuy không có căn cứ để điều tra nguồn gốc của xe nhưng vẫn xác định chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu của T, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy T không biết, nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho Quảng Văn T.

Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là những vật không có giá trị sử dụng và cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1-** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Nhân A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lò Nhân A 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày 14/02/2020.

**2- Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi ni lon màu hồng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành đã niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 027423, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện M.

+ 0,25 gam Heroine cùng 01 phong bì niêm phong ban đầu được đựng trong 01 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 037431, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Quàng Văn T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SWAN, màu xanh, có biển kiểm soát 89H2- 1386, không xác định số khung, số máy, không có gương chiếu hậu, hai bên yếm xe đã bị vỡ, xe đã cũ và qua sử dụng.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.*

**3- Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/6/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**